

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng.... năm 2018

CHUẨN ĐẦU RA TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ KHÓA 2018
NGÀNH: QUẢN TRỊ KINH DOANH KHÓA

(Ban hành kèm theo Quyết định số. 172/QĐ-ĐT ngày. 04..tháng. 11... năm 2018
của Hiệu trưởng Trường ĐH Nguyễn Tất Thành)

A. THÔNG TIN NGÀNH ĐÀO TẠO

1. Tên ngành đào tạo
 - a. Tên tiếng Việt: **Quản trị kinh doanh**
 - b. Tên tiếng Anh: **Business Administration**
2. Trình độ đào tạo: **Thạc sĩ**
3. Mã ngành đào tạo: **8340101**
4. Đối tượng tuyển sinh:

Theo thông tư 15/2014/ TT-BGDĐT ngày 15 tháng 05 năm 2014 Bộ trưởng Bộ Giáo dục và ban hành quy chế đào tạo Thạc sĩ. Người dự tuyển sinh đào tạo Thạc sĩ Quản trị kinh doanh phải có các điều kiện sau đây:

Về văn bằng:

Những đối tượng tuyển sinh gồm có: Ngành đúng, còn ngành phù hợp và ngành gần phải bổ túc kiến thức là một số môn học trong chương trình đào tạo đại học của Trường Đại học Nguyễn Tất Thành. Tên môn học cụ thể tương ứng với những khối kiến thức này do Hội đồng Khoa học và Đào tạo của Khoa Quản trị kinh doanh xác định và đề xuất.

Về thâm niên công tác:

- Những người có bằng tốt nghiệp đại học loại Khá trở lên, không thuộc diện phải học bổ sung kiến thức thì được dự thi ngay.
- Những người có Bằng tốt nghiệp đại học dưới loại Khá hoặc thuộc diện phải học bổ sung kiến thức thì phải có ít nhất 01 năm công tác trong lĩnh vực đăng ký dự thi.

Các điều kiện khác:

- Lý lịch bản thân rõ ràng, không trong thời gian thi hành kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên và không trong thời gian thi hành án hình sự, được cơ quan quản lý nhân sự nơi đang làm việc hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận.
- Có đủ sức khoẻ để học tập theo thông tư số 15/ 2015/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 15/05/2014 về Quy chế đào tạo thạc sĩ.
- Nộp hồ sơ đầy đủ, đúng thời hạn theo quy định của cơ sở đào tạo.

Danh mục các ngành gần, ngành phù hợp với chuyên ngành

- **Nhóm 1: Ngành đúng**, ngành phù hợp có bằng tốt nghiệp đại học ngành: Quản trị kinh doanh; Quản trị kinh doanh tổng hợp; Quản trị thương mại; Quản trị kinh doanh quốc tế; Quản trị kinh doanh du lịch; Quản trị du lịch – khách sạn; Quản trị doanh nghiệp; Quản trị Marketing.
- **Nhóm 2: Ngành gần**, có bằng tốt nghiệp đại học ngành: chuyên ngành Kinh tế, chuyên ngành Kinh tế quốc tế, chuyên ngành Tài chính, chuyên ngành Kế toán, chuyên ngành Luật kinh tế.
- **Nhóm 3: Ngành khác**, có bằng tốt nghiệp ngành không thuộc hai nhóm ngành đúng, ngành phù hợp và ngành gần ở trên.

Nhà trường sẽ căn cứ vào các học phần trong bảng điểm của người có bằng tốt nghiệp đại học ngành gần với ngành kinh tế đã nêu trên để đề xuất với nhà trường yêu cầu người học đó bổ sung các môn học cần thiết khác.

5. Thời gian đào tạo: **2 năm**
6. Loại hình đào tạo: **Chính qui**
7. Số tín chỉ toàn khoá: **60 tín chỉ**
8. Thang điểm: 10
9. Điều kiện tốt nghiệp:

Kết thúc khoá học, những học viên có đủ các điều kiện sau thuộc diện xét tốt nghiệp và được công nhận tốt nghiệp:

- Có đủ điều kiện bảo vệ luận văn theo quy định tại Khoản 2, Điều 27 Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ theo Thông tư 15/2014/TT-BGDĐT.
- Điểm luận văn đạt từ 5,5 trở lên;

- Đã nộp luận văn được hội đồng đánh giá đạt yêu cầu trở lên, có xác nhận của người hướng dẫn và chủ tịch hội đồng về việc luận văn đã được chỉnh sửa theo kết luận của hội đồng, đóng kèm bản sao kết luận của hội đồng đánh giá luận văn và nhận xét của các phản biện cho cơ sở đào tạo để sử dụng làm tài liệu tham khảo tại thư viện và lưu trữ theo quy định tại điểm c, Khoản 2, Điều 33 Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ theo Thông tư 15/2014/TT-BGDĐT.
- Đã công bố công khai toàn văn luận văn trên website của cơ sở đào tạo theo quy định tại Khoản 9, Điều 34 Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ theo Thông tư 15/2014/TT-BGDĐT.

10. Văn bằng tốt nghiệp: **Thạc sĩ Quản trị kinh doanh.**

11. Vị trí việc làm của người học sau khi tốt nghiệp:

Sau khi tốt nghiệp, có khả năng đảm nhận nhiệm vụ:

- Lãnh đạo cấp cao trong các doanh nghiệp và các tổ chức kinh tế - xã hội, cơ quan quản lý nhà nước;
- Chuyên gia tham mưu cho lãnh đạo doanh nghiệp trong điều hành quản lý và sản xuất kinh doanh: Xây dựng chiến lược phát triển cho doanh nghiệp, tham gia lập dự án và thẩm định các dự án kinh doanh của doanh nghiệp;
- Nhà nghiên cứu, hoạch định chính sách và chiến lược kinh doanh ở các viện nghiên cứu, các cơ quan quản lý nhà nước;
- Giảng viên phụ trách giảng dạy ngành quản trị kinh doanh ở các trường đại học, cao đẳng chuyên nghiệp;

12. Khả năng học tập nâng cao trình độ:

Sau khi tốt nghiệp thạc sĩ ngành Quản trị kinh doanh có thể tiếp tục học lên Nghiên cứu sinh để đạt trình độ tiến sĩ ở các trường đại học trong và ngoài nước hoặc tự học suốt đời để cập nhật kiến thức và nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ phục vụ công việc

13. Các luận cứ, chương trình đã tham khảo để xây dựng:

- *Thông tư 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16/4/2015 ban hành quy định về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với*

mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ;

- Chương trình Thạc sĩ Quản trị kinh doanh trường ĐH Công nghệ TP HCM: https://www.hutech.edu.vn/dinhkem/sdh/2051075709CTDT_QTKD.pdf
- Chương trình Thạc sĩ Quản trị kinh doanh trường ĐH Hoa Sen: <http://tuyensinh.hoasen.edu.vn/chuong-trinh-dao-tao/sau-dai-hoc/thac-si-quan-tri-kinh-doanh-mba/noi-dung-chuong-trinh#.Wi1Sd1WWbIU>
- Chương trình Thạc sĩ Quản trị kinh doanh trường ĐH Kinh tế Tp HCM: <http://www.ueh.edu.vn/news.aspx?id=538&tl=chuong-trinh-dao-tao-sau-dai-hoc>

B. MỤC TIÊU VÀ CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

I. Mục tiêu đào tạo

1. Mục tiêu chung (Program general goals)

- Đào tạo trình độ thạc sĩ chuyên ngành Quản trị kinh doanh là đào tạo học viên có chuyên môn sâu về quản trị kinh doanh, có kỹ năng thực hành ở mức độ thành thạo để hoạch định, tổ chức, điều hành và kiểm soát các hoạt động đầu vào, quá trình và đầu ra của các tổ chức, doanh nghiệp.
- Học viên có kiến thức chuyên sâu về quản trị doanh nghiệp đáp ứng yêu cầu thích nghi với sự thay đổi của môi trường kinh doanh để điều hành và quản lý doanh nghiệp.
- Học viên tốt nghiệp có kỹ năng đàm phán, xây dựng và triển khai các hợp đồng kinh tế; kiểm soát tình hình tài chính doanh nghiệp; xây dựng chiến lược và lập kế hoạch tiếp thị, tìm kiếm thị trường kinh doanh cũng như tạo lập doanh nghiệp cho riêng mình.
- Bên cạnh khối kiến thức chuyên môn, học viên được trang bị thêm các kỹ năng cần thiết như ngoại ngữ, tin học và giải quyết tình huống kinh doanh,

2. Mục tiêu cụ thể (Program specific goals)

Học viên tốt nghiệp có kiến thức, kỹ năng và phẩm chất:

- Có khả năng hoạch định, tổ chức, lãnh đạo và kiểm soát các hoạt động đầu vào - quá trình - đầu ra tại các tổ chức, doanh nghiệp.
- Vận dụng các lý thuyết về quản trị để giải quyết các vấn đề thực tiễn tại các tổ chức, doanh nghiệp

- Có khả năng giải quyết các vấn đề chuyên sâu trong lĩnh vực kinh doanh và quản lý như: kinh doanh, bán hàng, marketing, nhân sự...
- Có khả năng nghiên cứu độc lập các vấn đề về kinh doanh và quản trị
- Đạt trình độ ngoại ngữ B1 theo khung tham chiếu Châu Âu hoặc tương đương.

II. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (Program learning outcomes)

Ngoài các yêu cầu chung về đạo đức nghề nghiệp, thái độ tuân thủ pháp luật, trình độ lý luận chính trị, kiến thức quốc phòng - an ninh theo quy định hiện hành, người học sau khi tốt nghiệp sẽ đạt chuẩn các năng lực về:

1. Kiến thức và lập luận ngành

- Có kiến thức chung về lĩnh vực quản trị kinh doanh và kiến thức chuyên sâu về các hoạch định, tổ chức, lãnh đạo và kiểm soát trong các lĩnh vực quản trị kinh doanh tổng hợp để giải quyết các vấn đề:
- Quản trị chung: Có năng lực hoạch định, tổ chức, lãnh đạo và kiểm soát để điều hành hoạt động của các tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước.
- Quản trị chuyên sâu: Có năng lực thực hiện các nhiệm vụ quản trị chuyên sâu như quản trị sản xuất; quản trị doanh nghiệp thương mại; quản trị marketing; quản trị bán hàng; quản trị xuất nhập khẩu; quản trị tài chính doanh nghiệp; quản trị chiến lược kinh doanh; quản trị nhân lực...
- Năng lực phân tích thị trường và khách hàng: Phân tích môi trường kinh doanh; phân tích hành vi khách hàng; phân tích và xây dựng văn hóa doanh nghiệp; dự báo nhu cầu khách hàng; hoạch định mục tiêu; chiến lược; kế hoạch trong tổ chức và điều hành; lập dự án kinh doanh và kế hoạch khởi nghiệp hiệu quả.

2. Kỹ năng, phẩm chất cá nhân và nghề nghiệp

Sau khi hoàn thành khóa học, học viên cao học đạt được các kỹ năng sau:

- Nâng cao kỹ năng nghiên cứu và giải quyết những vấn đề thực tế quản lý doanh nghiệp, điều hành sản xuất và nghiên cứu.
- Xây dựng và đề xuất các hướng nghiên cứu chuyên sâu về một số lĩnh vực nghiên cứu thị trường, nghiên cứu dự án, quản trị sản xuất, quản trị nhân lực
- Có khả năng thực hiện các công tác quản lý, điều hành, giảng dạy và nghiên cứu trong lĩnh vực kinh tế.

- Có khả năng thiết kế, quản lý một số dây chuyền sản xuất và có năng lực quản lý các dự án.
- Có năng lực nghiên cứu, tổ chức triển khai các kết quả nghiên cứu vào thực tiễn một cách hiệu quả.
- Phát triển được kỹ năng tiếp nhận, xử lý thông tin, xác định phân tích vấn đề;
- Sử dụng được thành thạo ngoại ngữ chuyên ngành để nghiên cứu, học tập nâng cao trình độ chuyên môn. Có thể viết được báo cáo liên quan đến công việc chuyên môn và trình bày được rõ ràng các ý kiến, phản biện một vấn đề của chuyên ngành.
- Về kỹ năng mềm: Bên cạnh các kỹ năng cứng, học viên sẽ được trang bị và hoàn thiện các kỹ năng mềm như: Kỹ năng tư duy sáng tạo, phân tích, tổng hợp và vận dụng kiến thức được học để giải quyết vấn đề; kỹ năng giao tiếp, lắng nghe, trình bày, thảo luận và thuyết phục người khác; kỹ năng làm việc hợp tác theo nhóm và kỹ năng làm việc độc lập để hoàn thành nhiệm vụ được giao; kỹ năng hoạch định, lập kế hoạch, kiểm soát, quản lý thời gian để hoàn thành đúng hạn nhiệm vụ được giao; kỹ năng tự chịu trách nhiệm và giải quyết vấn đề.

3. Kỹ năng, phẩm chất liên cá nhân

- Có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, công tâm, khách quan, chuyên nghiệp, tôn trọng chữ tín và luôn luôn có tinh thần trách nhiệm trong công việc ở mọi nơi, mọi lúc.
- Có tinh thần tìm tòi khám phá, dám chấp nhận mọi khó khăn để thực hiện tốt công việc nghiên cứu khoa học có hiệu quả cả về lý luận và cả về thực tiễn.
- Luôn luôn gương mẫu chấp hành nghiêm chỉnh luật pháp của Nhà nước, nghiêm chỉnh chấp hành quy chế làm việc trong tổ chức.

4. Năng lực thực hành nghề nghiệp

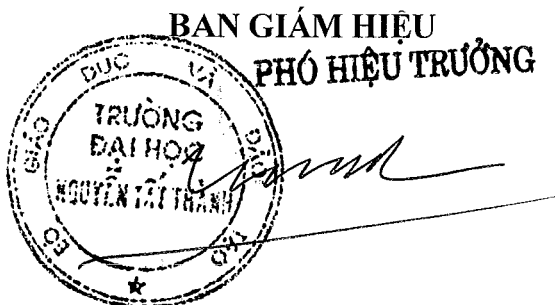
Với kiến thức, năng lực chuyên môn đã được trang bị trong nhà trường, sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên có thể làm việc tại các đơn vị hành chính sự nghiệp, các doanh nghiệp, các ngân hàng thương mại, các tổ chức kinh tế khác ở những vị trí làm việc sau:

- **Giảng dạy** tại các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp hoặc dạy nghề về quản trị kinh doanh.

- **Nghiên cứu** tại các viện, học viện, phòng nghiên cứu của các cơ quan, tổ chức trong và ngoài nước.
- **Lãnh đạo** tại các doanh nghiệp, tổ chức hành chính sự nghiệp trên các cương vị: Trưởng, phó các phòng ban, bộ phận, phân xưởng, ca sản xuất, tổ kinh doanh trong các doanh nghiệp tư nhân, công ty cổ phần; làm cán bộ, chuyên viên quản trị kinh doanh trong các loại hình doanh nghiệp của nền kinh tế, đặc biệt có lợi thế trong các tổ chức, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực sản xuất và thương mại tại các vị trí như: quản trị chiến lược, nhân sự, bán hàng, marketing, tài chính, bảo hiểm, sản xuất, kinh doanh, quan hệ khách hàng, quản trị thông tin, thương hiệu, kênh phân phối triển vọng trong tương lai có thể trở thành trưởng phòng, ban, giám đốc bộ phận, dự án, giám đốc kinh doanh; có khả năng tự khởi nghiệp như thành lập doanh nghiệp với vai trò giám đốc doanh nghiệp tư nhân, công ty cổ phần, công ty TNHH.
- Sau khi tốt nghiệp thạc sĩ ngành Quản trị kinh doanh có thể tiếp tục học lên Nghiên cứu sinh để đạt trình độ tiến sĩ ở các trường đại học trong và ngoài nước hoặc tự học suốt đời để cập nhật kiến thức và nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ phục vụ công việc.

C. CÁC ĐIỀU KIỆN/ YÊU CẦU VỀ CHỨNG CHỈ CỦA CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH ĐÀO TẠO

TT	TÊN NGÀNH	CHỨNG CHỈ CHUẨN ĐẦU RA		
		Tin học	Ngoại ngữ	Các chứng chỉ kỹ năng mềm (nếu có)
01	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh		Tiếng Anh B1 chuẩn châu Âu (hoặc tương đương).	



TS. Trần Ái Cẩm

P.TRƯỞNG KHOA

ThS. Nguyễn Xuân Nhĩ

10

(

(

